

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ AN PHA

NĂM 2018



Tp.HCM, 04-2019

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2018

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DẦU KHÍ AN PHA

MỤC LỤC

PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG.....	2
1. Thông tin khái quát về Công ty:	2
2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:	3
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý	4
4. Định hướng phát triển	6
5. Các rủi ro, yếu tố ảnh hưởng đến mục tiêu phát triển của Công ty.....	6
PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM.....	9
1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh	9
2. Tổ chức và nhân sự	9
3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án	11
4. Tình hình tài chính	11
5. Tình hình cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....	12
6. Trách nhiệm với môi trường và cộng đồng	13
PHẦN III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	15
1. Báo cáo và đánh giá của Tổng Giám đốc.....	15
2. Tình hình tài chính	16
3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý	17
4. Kế hoạch phát triển trong tương lai	17
5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty.....	18
PHẦN IV: BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ.....	19
1. Đánh giá của hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty	19
2. Đánh giá của hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.....	19
3. Kế hoạch và định hướng của hội đồng quản trị.....	19
PHẦN V: QUẢN TRỊ CÔNG TY	21
1. Hoạt động của hội đồng quản trị.....	21
2. Hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ.....	22
3. Lương và thù lao của HĐQT, Ban Điều hành và Ban kiểm soát.....	22
4. Thực hiện các quy định về quản trị công ty	23
5. Đào tạo về quản trị Công ty	23



PHẦN I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát về Công ty:

Giấy chứng nhận ĐKDN số	:	Số 0303224471 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM cấp lần đầu ngày 02/04/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 23/10/2014
Vốn điều lệ	:	373.399.290.000 đồng
Vốn đầu tư của chủ sở hữu	:	373.399.290.000 đồng
Địa chỉ	:	Phòng 805, lầu 8, tòa nhà Saigon Paragon, số 3, Nguyễn Lương Bằng, Phường Tân Phú, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh
Số điện thoại	:	(028) 5413 6338
Số fax	:	(028) 5413 6340
Website	:	www.anphapetrol.com
Mã cổ phiếu	:	ASP

Quá trình hình thành và phát triển

Những mốc phát triển quan trọng	
Năm 1999	Năm 1999 thành lập công ty Gia Đình là Công ty kinh doanh gas tự nhân đầu tiên ở Việt Nam với thương hiệu bình gas, trạm chiết nạp và hệ thống phân phối hoàn chỉnh. Là Công ty tiền thân của Công ty Cổ phần tập đoàn dầu khí An Pha hiện nay
Năm 2004	Tháng 4/2004 thành lập Công ty CỔ PHẦN DẦU KHÍ AN PHA S.G. (nay là Công ty Cổ Phần Tập Đoàn Dầu Khí An Pha). Chức năng kinh doanh chính là: Mua bán, nhập khẩu khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG), Chiết nạp khí dầu mỏ hóa lỏng vào chai, Kinh doanh LPG đóng chai, Cho thuê kho chứa LPG, Vận chuyển LPG rời và LPG chai
Năm 2005	Tháng 4/2005 thành lập Công ty Cổ phần Dầu Khí An Pha tại Hà Nội
Năm 2007	Tháng 3/2007 sở hữu 99% vốn điều lệ của Công ty TNHH DV TM Gia Đình với thương hiệu Gia Đình Gas. Cũng trong thời gian này Công ty trở thành Công ty đại chúng. Tháng 5/2007 sở hữu 60% vốn điều lệ Công ty TNHH Khí Đốt Gia Đình (Hà Nội) với thương hiệu Gia Đình Gas.
Năm 2008	Ngày 15/2/2008, Cổ phiếu của Công ty chính thức niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) với mã chứng khoán ASP, sự kiện này khẳng định sự phát triển ổn định, vững chắc đồng thời nâng cao uy tín, tầm vóc công ty trên thị trường chứng khoán cũng như vị thế trong ngành. Tháng 12 năm 2008, Công ty Gia Đình đầu tư góp vốn vào công ty Bình Minh để phát triển hệ thống phân phối Gas dân dụng chuyên nghiệp tại thành phố Hồ Chí Minh.
Năm 2009	Tháng 8/2009, mua cổ phần của Cổ đông thiểu số của công ty TNHH TM DV

	Gia Đình để sở hữu 100% vốn điều lệ của Công ty, đồng thời chuyển đổi sở hữu thành Công ty TNHH MTV Khí Đốt Gia Đình.
Năm 2014	Tháng 09/2014, Công ty Saisan – Công ty kinh doanh Gas dân dụng tại Nhật Bản trở thành cổ đông lớn nhất: sở hữu 49 % cổ phần của Anphapetrol, tạo điều kiện đầu tư phát triển mạnh mẽ Anphapetrol theo định hướng phát triển kinh doanh Gas dân dụng hiện đại hàng đầu Việt Nam. Tháng 12/2014, đầu tư sở hữu 98% công ty Cổ phần Gas Bình Minh, hệ thống bán lẻ Gas lớn nhất Việt Nam.
Năm 2017	Tháng 1 năm 2017, đầu tư sở hữu 100% Công ty Cổ phần Nam Gas, hệ thống bán lẻ Gas lớn thứ hai (02) tại thị trường thành phố Hồ Chí Minh. Năm 2017, Công ty đã đầu tư vào một số Công ty bán gas dân dụng tại thị trường thành phố Hồ Chí Minh và Phía Bắc Việt Nam.
Năm 2018	Năm 2018 đầu tư sở hữu 60% Công ty CP Ngọn Lửa Thần là Công ty sở hữu hệ thống bán lẻ gas dân dụng lớn nhất miền Bắc, tháng Năm (05)/ 2019 sẽ sở hữu 100% Công ty này. Tháng 10 Năm 2018 sở hữu 67,19% Cổ phần Công ty MT Gas là công niêm yết trên sàn UPCOM. Tháng 10/ 2018 đầu tư mua 80% phần vốn góp Công ty kinh doanh Gas Đức Hải và thành lập chi nhánh Công ty Gia Đình Gas tại Đà Nẵng.

Trong vòng 20 năm (từ 1999 tới 2019), Tập đoàn An Pha đã đầu tư xây dựng và phát triển một hệ thống kinh doanh Gas hoàn chỉnh lớn nhất Việt Nam với các hệ thống cơ sở hạ tầng cầu cảng, kho chứa, hệ thống vận tải thủy bộ, trạm chiết nạp gas, cửa hàng kinh doanh gas với các thương hiệu Gia Đình Gas, Gas Bình Minh, Nam Gas, MT Gas, Ngọn Lửa Thần, Gas One phủ khắp Việt Nam.

Một số thành tựu đạt được

- Công ty được bầu chọn vào top **500 doanh nghiệp lớn nhất Việt Nam** do Vietnam Report công bố cho các năm: 2012, 2013, 2014, 2015, 2016.
- Công ty được bầu chọn vào top **500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam** do Vietnam Report công bố cho các năm: 2012, 2013, 2014, 2015, 2016, 2017, 2018.
- Công ty ASP đứng thứ 5 trong bảng xếp hạng ngành kinh doanh xăng dầu, khí đốt, nhiên liệu và các sản phẩm liên quan. Hiện nay là doanh nghiệp số 1 về thị phần bán lẻ Gas tại Việt Nam.
- Sản phẩm gas bình thương hiệu “**Gia Đình Gas**” của Công ty được cấp chứng chỉ **Hàng Việt Nam chất lượng cao** các năm 2012, 2013, 2014, 2015, 2017, 2018.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

Ngành nghề kinh doanh chính

- Sản xuất chiết nạp LPG và phân phối sản phẩm LPG chai phục vụ cho các hộ tiêu thụ gas dân dụng và công nghiệp.
- Bán buôn LPG rời.
- Cho thuê kho chứa LPG, vận chuyển LPG rời và LPG chai.

Địa bàn kinh doanh:

Hiện nay, các sản phẩm của AnphaPetrol được phân phối với mạng lưới nhà phân phối và đại lý rộng

khắp tại Miền Bắc, Trung và Miền Nam.

- Khu vực Miền Bắc: Hà Nội, Bắc Ninh, Hải Dương và Hải Phòng, một số tỉnh Tây Bắc bộ và Đông Bắc bộ.
- Khu vực Miền Trung: Nghệ An, Hà Tĩnh, Đà Nẵng, Quảng Nam, Khánh Hòa, Ninh Thuận, Bình Thuận.
- Khu vực Miền Nam: TP. Hồ Chí Minh, Miền Tây và khu vực Miền Đông - Nam Bộ.

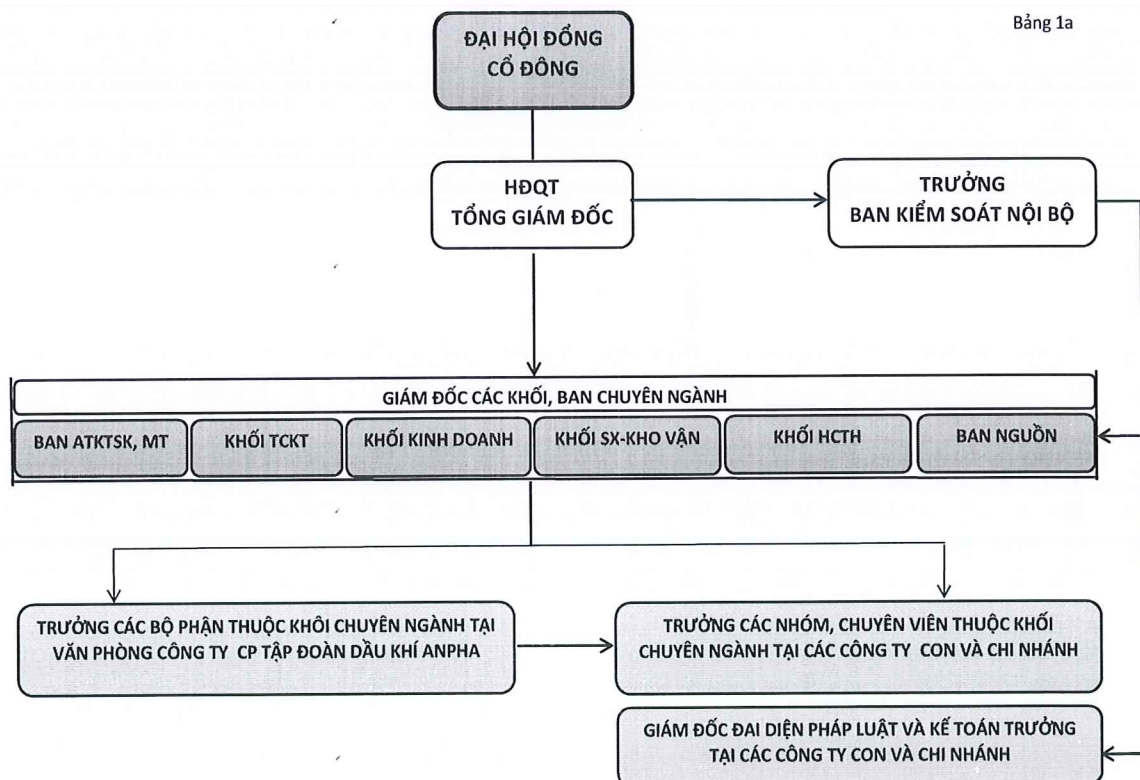
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

Mô hình quản trị

Công ty phát triển theo mô hình Công ty Cổ phần bao gồm: Công ty mẹ và nhóm các công ty con 100% vốn sở hữu của công ty mẹ và nhóm các công ty liên kết. Hoạt động theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các quy định Pháp luật liên quan:

- **Đại hội đồng cổ đông:** bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty.
- **Hội đồng quản trị:** là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. HĐQT Công ty gồm 05 thành viên, có trách nhiệm giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý khác trong Công ty.
- **Tổng Giám đốc:** Tổng Giám đốc là người phụ trách lãnh đạo và điều hành toàn bộ hoạt động kinh doanh hằng ngày của Công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT và ĐHĐCĐ về tất cả các quyết định của mình liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) của Công ty.
- **Ban kiểm toán nội bộ:** Ban kiểm toán nội bộ hoạt động thuộc sự quản lý điều hành của HĐQT và Tổng giám đốc Công ty, thực hiện chức năng nhiệm vụ kiểm soát nội bộ các mặt hoạt động của Công ty theo yêu cầu của HĐQT và Ban Tổng giám đốc.

Cơ cấu bộ máy quản lý



Các Chi nhánh, Công ty con, Công ty liên kết

Tên Công ty	Vốn điều lệ (VNĐ)	Tỷ lệ sở hữu	Địa chỉ/ Ngành nghề kinh doanh chính
CÔNG TY CON TRỰC TIẾP			
Công ty TNHH MTV Khí Đốt Gia Đình	150.000.000.000	100%	Địa chỉ: Lã Xuân Oai, P. Tăng Nhơn Phú, Q.9, TP.HCM Ngành nghề: Sản xuất chiết nạp và phân phối LPG chai.
CTCP Dầu khí An Pha	141.300.000.000	98,57%	Địa chỉ: Lô CN 03-07, Cụm Công nghiệp Ninh Hiệp, Gia Lâm, Hà Nội. Ngành nghề: Mua bán nhập LPG rời, cho thuê kho chứa.
CTCP MT Gas	63.000.000.000	67,19%	Địa chỉ: Lô 1, Ấp Thuận Đạo, Thị trấn Bến Lức, Huyện Bến Lức, Tỉnh Long An. Ngành nghề: sản xuất, kinh doanh khí hóa lỏng; xăng, dầu, dầu mỡ nhờn; phân phối sản phẩm ga dân dụng và gas công nghiệp
CÔNG TY CON GIÁN TIẾP (THÔNG QUA CÁC CÔNG TY CON TRỰC TIẾP)			
CTCP Khí đốt Gia Đình	30.000.000.000	99,94%	Địa chỉ: Lô CN 03-07, Cụm Công nghiệp Ninh Hiệp, Gia Lâm, Hà Nội. Ngành nghề: Sản xuất chiết nạp và phân phối LPG chai.
CTCP Thương mại Gas Bình Minh	35.830.000.000	99,99%	Địa chỉ: 10-12 Đường số 2, Phường 4, Quận 4, TP.HCM. Ngành nghề: Bán lẻ gas bình.
CTCP Nam Gas	30.000.000.000	99,99%	Địa chỉ: Số 40/18 Ấp Bắc, Q. Tân Bình, TP.HCM. Ngành nghề: Bán lẻ gas bình.
Công ty TNHH TM DV Đặng Toàn	20.000.000	100%	Địa chỉ: Xã Tân Phú Thạnh, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Ngành nghề: Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan
CÔNG TY LIÊN DOANH, LIÊN KẾT			
Công ty TNHH Bình Khí Hong Vina	25.520.000.000	35,00%	Địa chỉ: Số 295/71 An Dương Vương, P.13, Q.6, TP.HCM. Ngành nghề: Sản xuất và sửa chữa chai LPG.
Công ty TNHH TM Vinh Quang	2.800.000.000	49,00%	Địa chỉ: Số 34A Nguyễn Khoái, P. Bạch Đằng, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội. Ngành nghề: Kinh doanh gas bình, vận tải.
CTCP SX và KD TM Thành Đạt	3.000.000.000	49,00%	Địa chỉ: Số 26 ngõ 29 Vĩnh Tuy, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội. Ngành nghề: Kinh doanh gas bình và vận tải.
Công ty TNHH ĐT và PT Tân Đại Phát	4.870.000.000	49,00%	Địa chỉ: Xóm 2, xã Nghi Phú, TP. Vinh, Tỉnh Nghệ An. Ngành nghề: Kinh doanh gas bình.
Công ty TNHH Đức Hải	4.500.000.000	80%	Địa chỉ: Tổ 92, Lô 8A1.1 P. Hòa Minh-Q.Liên Chiểu-Tp.Đà Nẵng. Ngành nghề: Kinh doanh Gas bình và vận chuyển.

CTCP Ngọn Lửa Thần	60.000.000.000	60,00%	Địa chỉ: Số 4 Tôn Đức Thắng, P. Cát Linh, Q. Đống Đa, Hà Nội. Ngành nghề: Bán lẻ gas bình.
---------------------------	----------------	--------	---

4. Định hướng phát triển

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

- Xây dựng một hệ thống kinh doanh gas bao gồm công tác quản trị, điều hành công ty với hạ tầng kết nối từ kho cảng, trạm nạp, cửa hàng bán lẻ gas, đến tận tay người tiêu dùng, tạo ra chuỗi giá trị khép kín trong hoạt động kinh doanh gas.
- Phát triển, ngày một nâng cấp hệ thống phân phối với thị phần bán lẻ lớn nhất và duy nhất khác biệt trong ngành, phát triển Hệ thống phân phối trực thuộc Công ty ổn định, gắn kết chặt chẽ, phục vụ tốt nhất công tác bán lẻ đến người tiêu dùng, đảm bảo tính chuyên nghiệp của Hệ thống và thỏa mãn niềm tin của người tiêu dùng khi thật sự yên tâm sử dụng sản phẩm và dịch vụ của công ty bởi sự "An toàn và tiện lợi".
- Xây dựng hệ thống quản trị Doanh nghiệp với tính chuyên môn hóa cao, cùng với việc ứng dụng khoa học công nghệ vào công tác quản trị nhằm tạo ra tính kết nối chặt chẽ, nâng cao hiệu quả cho việc quản lý, điều hành Doanh nghiệp, hỗ trợ Công ty trong mục tiêu đạt hiệu quả kinh doanh cao và tăng trưởng bền vững.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Công ty tiếp tục thực hiện hợp tác xây dựng hệ thống phân phối theo mô hình chuỗi các cửa hàng bán lẻ đến tận tay người tiêu dùng, song song với việc xây dựng mạng lưới các tổng đại lý kiểu mẫu tại các khu vực trực thuộc Công ty, cùng với các tổng đại lý và đại lý khác để tạo thành một hệ thống phân phối phát triển rộng khắp, nâng cao thị phần và uy tín của Công ty.
- Phát triển song song trong cả hai mảng bán buôn và bán lẻ, không ngừng mở rộng và khai thác tối đa tiềm năng thị trường.
- Tìm kiếm và phát triển thêm các ngành nghề kinh doanh khác có tương quan nhằm phối hợp, tận dụng khai thác tối ưu hệ thống mạng lưới bán lẻ của công ty, hỗ trợ cho Công ty phát triển hoạt động kinh doanh hiện tại cũng như đạt được mục tiêu tăng trưởng bền vững.

Các mục tiêu phát triển bền vững

• Đối với môi trường:

Công tác bảo vệ môi trường tại Công ty luôn được lãnh đạo Công ty cũng như Tổng Giám đốc đặc biệt chú trọng. Công ty luôn tiến hành giám sát môi trường định kỳ theo tần suất, thông số, vị trí đúng cam kết và luôn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính với Nhà nước. Việc phân loại và áp dụng các hệ thống tân tiến để xử lý đối với từng loại chất thải riêng biệt được Công ty áp dụng nhằm đảm bảo sự ảnh hưởng tối thiểu đến môi trường trong quá trình hoạt động kinh doanh.

• Đối với xã hội, cộng đồng:

Công ty xem việc phát triển bền vững là việc tri ân xã hội và Cộng đồng.

Các rủi ro, yếu tố ảnh hưởng đến mục tiêu phát triển của Công ty

Rủi ro kinh tế

Năm 2018 là năm thành công toàn diện của kinh tế Việt Nam, khi cả 12/12 chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội đều đạt và vượt mục tiêu Quốc hội đề ra, bên cạnh đó là nhiều con số tăng trưởng kỷ lục đáng chú ý.

Theo Tổng cục Thống kê, tăng trưởng GDP trong năm 2018 đạt mức kỷ lục 7,08%. Đây là mức tăng trưởng cao nhất trong vòng 10 năm qua. Kể từ năm 2008, sau khi Việt Nam chịu tác động của khủng hoảng kinh tế toàn cầu, tăng trưởng GDP của Việt Nam mới lại chạm ngưỡng 7%, cho thấy nền kinh tế đã từng bước hồi phục vững chắc hơn.

Đặc biệt, con số 7,08% của tăng trưởng GDP cao hơn mục tiêu 6,7% Quốc hội đã đề ra và cũng cao hơn mọi dự báo. Trước đó, nhiều dự báo của các tổ chức quốc tế uy tín trong năm 2018 đã tin tưởng vào thành công của chúng ta và có những dự báo tích cực đối với Việt Nam. Ngân hàng Thế giới (WB) dự

báo tăng trưởng GDP cả năm nay là 6,8%; Ngân hàng Phát triển châu Á (ADB) tiếp tục dự báo khoảng 6,9%...

Điều đáng ghi nhận là, dù tăng trưởng GDP ở mức cao, song nền kinh tế vẫn bảo đảm ổn định vĩ mô, chỉ số giá tiêu dùng đảm bảo mục tiêu kiểm soát dưới 4%, nợ công giảm so với năm 2017... Điều đó cho thấy Chính phủ không chỉ tập trung cho con số tăng trưởng mà còn chú trọng vào chất lượng tăng trưởng, đảm bảo ổn định kinh tế vĩ mô. Đáng chú ý hơn nữa, kim ngạch xuất nhập khẩu thiết lập kỷ lục mới, với tổng kim ngạch xuất nhập khẩu của cả năm đạt trên 482,23 tỷ USD. Đặc biệt, lần đầu tiên, Việt Nam đạt mức xuất siêu trên 7 tỷ USD. Đây là con số mà trước nay Việt Nam chưa bao giờ đạt được.

Rủi ro cạnh tranh

Do áp lực các Công ty kinh doanh gas phải đầu tư đủ số lượng vỏ bình tối thiểu và phải có số lượng đại lý và cửa hàng phân phối theo quy định của Nghị định 19/2016/NĐ-CP, sau đó được thay thế bởi Nghị định 87/2018/NĐ-CP về kinh doanh khí của Chính phủ đã tạo ra việc cạnh tranh rất khốc liệt giữa các đơn vị trong ngành để tranh giành hệ thống phân phối gas bằng rất nhiều hình thức khác nhau nhưng hình thức phổ biến nhất là hạ giá bán, vì vậy tác động xấu đến mục tiêu về tăng trưởng ổn định, bền vững của Công ty.

Bên cạnh đó, nạn sản xuất sản phẩm giả mạo gas lậu, hoành hành chiếm đoạt tài sản vỏ bình gas của các Doanh nghiệp làm ăn có uy tín trên thị trường nói chung trong đó có AnphaPetrol, làm ảnh hưởng đến uy tín và thương hiệu của Công ty.

Rủi ro biến động giá

Ngành dầu khí nói chung và ngành khí thiên nhiên nói riêng là ngành mang tính trọng điểm kinh tế quốc gia, do đó giá khí được hình thành bởi nhiều yếu tố bao gồm tính cạnh tranh của cung cầu của thị trường khí và các yếu tố về chính sách phát triển kinh tế riêng biệt của mỗi quốc gia, cũng như tình trạng sung đột địa chính trị trên toàn cầu. Tuy nhiên, riêng đối với mức độ tương quan giữa giá khí LPG và giá dầu rất cao. Nguyên nhân là do khí LPG chủ yếu sử dụng trong thương mại quốc tế nên chịu ảnh hưởng phi vận chuyển và thị trường dầu mỏ quốc tế.

Do đó có thể nói, đây là mặt hàng đặc biệt, với đặc trưng diễn biến giá phức tạp, mức độ biến động tương đối cao. Nhằm giảm thiểu tối đa rủi ro biến động giá ảnh hưởng tiêu cực, Công ty luôn quan tâm, theo dõi diễn biến nhằm có những biện pháp ứng phó phù hợp đối với tình hình thực tế.

Rủi ro quản trị

Hiện Công ty đang hoạt động dưới hình thức Tập đoàn, với mô hình gồm nhiều đơn vị thành viên là các công ty con, công ty liên kết. Với mô hình như trên, trong quá trình hoạt động, Công ty có thể xuất hiện các rủi ro do quá trình phối hợp, kiểm soát giữa các đơn vị, phòng ban chức năng không được rõ ràng, chặt chẽ, dẫn đến các tổn thất không đáng có cho Công ty.

Nhằm khắc phục vấn đề trên, Công ty đã thực hiện xây dựng Điều lệ Công ty, Quy chế quản trị nội bộ và các quy định chuyên môn trong hoạt động sản xuất kinh doanh nhằm điều chỉnh và khắc phục kịp thời các trường hợp sai sót, vi phạm có thể xảy ra.

Bên cạnh đó, công tác quản trị nguồn nhân lực để đảm bảo duy trì, phát triển lực lượng nhân sự chất lượng cao với cơ cấu tổ chức linh hoạt, hiệu quả, tối ưu chi phí vận hành; hướng trọng tâm vào việc tuyển dụng và đào tạo nhân sự đầy đủ năng lực, chuyên môn sâu, có đạo đức nghề nghiệp. Đồng thời, Công ty không ngừng nghiên cứu để cải thiện chính sách đãi ngộ, đảm bảo sự công bằng trong nội bộ và cạnh tranh với thị trường, tạo một môi trường làm việc chuyên nghiệp cho nhân viên phát triển.

Rủi ro an toàn phòng cháy chữa cháy

Hoạt động trong lĩnh vực trong ngành nghề kinh doanh đặc trưng với rủi ro hỏa hoạn luôn thường trực, hàng năm, Công ty và các đơn vị thành viên luôn đảm bảo thực hiện diễn tập các phương án trong kế hoạch ứng cứu khẩn cấp đã được chấp thuận. Bên cạnh đó, Công ty xây dựng đầy đủ quy trình vận hành, quy trình xử lý sự cố và quy định về an toàn phòng cháy chữa cháy. Các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động luôn được đảm bảo kiểm định theo các yêu cầu của quy định hiện hành. Bên cạnh đó, Công ty luôn đảm bảo thực hiện theo quy định các yêu cầu về:

- An toàn đối với bồn chứa khí, đường ống vận chuyển khí
- An toàn đối với trạm nạp LPG vào chai

- An toàn đối với cửa hàng bán lẻ LPG chai
- An toàn vận chuyển LPG

Ngoài ra, tất cả nhân sự có liên quan đến việc quản lý, người lao động làm việc tại cơ sở kinh doanh khí, kể cả nhân viên điều khiển phương tiện vận chuyển khí đều được huấn luyện về kỹ thuật an toàn định kỳ hàng năm.

Rủi ro khác

Ngoài các rủi ro đã trình bày trên, một số rủi ro mang tính bất khả kháng tuy ít có khả năng xảy ra, nhưng nếu xảy ra cũng sẽ ảnh hưởng lớn đến tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty như: Bão lớn, lũ lụt, động đất,... Đây là những rủi ro ít gặp trong thực tế nhưng khi xảy ra thường gây thiệt hại rất lớn về vật chất đối với Doanh nghiệp. Bên cạnh đó, AnphaPetrol thực hiện tham gia mua bảo hiểm cho các tài sản, hàng hóa của Công ty để hạn chế bớt các rủi ro này.

PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2017	TH năm 2018	KH năm 2018	% TH 2018 /TH 2017	% TH 2018 /KH 2018
1	Sản lượng	Tấn	108.239	143.415	131.000	132,50%	109,48%
	+ Gas bình	Tấn	81.140	105.387	96.000	129,88%	109,78%
	+ Gas bồn	Tấn	27.099	38.028	35.000	140,33%	108,65%
2	Doanh thu thuần	Tr. đồng	1.909.942	2.641.932	2.500.000	138,33%	105,68%
3	Lợi nhuận gộp	Tr. đồng	408.883	500.396	-	122,38%	-
4	Lợi nhuận thuần từ hoạt động SXKD	Tr. đồng	38.757	57.912	-	149,42%	-
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	61.689	67.618	-	109,61%	-
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	44.150	55.033	80.000	124,65%	68,79%

Trong năm 2018, việc giá dầu thế giới biến động liên tục đã và đang tác động trực tiếp về nhiều mặt đến nền kinh tế của cả các nước xuất khẩu lẫn nhập khẩu loại nhiên liệu được coi là "huyết mạch" này. Ngoài ra, diễn biến trên cũng tác động đáng kể đến các Doanh nghiệp trong và ngoài nước sản xuất, kinh doanh khí LPG (Liquefied Petroleum Gas), trong đó có An Pha Petrol. Nhìn chung, tình hình kinh doanh trong năm 2018 của Công ty có nhiều kết quả tích cực, cụ thể: tổng sản lượng gas đạt 143.415 tấn, tăng 32,50% so với cùng kỳ năm 2017; doanh thu thuần tăng 38,33% so với năm trước, đạt giá trị 2.641.932 triệu đồng. Cùng với sự tăng trưởng về sản lượng, doanh thu Công ty đã quản lý tốt các chi phí, dẫn đến lợi nhuận sau thuế của An Pha Petrol đạt 55.033 triệu đồng, tăng 24,65% so với năm 2017.

2. Tổ chức và nhân sự

Danh sách Ban điều hành

STT	Thành viên	Chức vụ	Số hữu CP	Tỷ lệ sở hữu
1	Ông Trần Minh Loan	Tổng giám đốc	2.188.100	5,86%
2	Ông Hirohisa Ikeno	Phó Tổng giám đốc		
3	Ông Huỳnh Bửu Tuấn	Kế toán trưởng Giám đốc khối TCKT		
4	Bà Nguyễn Thị Thu Nga	Giám đốc khối HCNS		
5	Ông Trần Quốc Bửu	Giám đốc khối Kinh doanh		
6	Ông Vương Thăng Long	Giám đốc khối Sản xuất, kho vận		

7	Ông Trần Quang Tùng	Giám đốc Ban nguồn hàng		
8	Bà Ngô Minh Khuyên	Q. Trưởng Ban KSNB		

Danh sách thay đổi thành viên HĐQT, BKS, Ban Điều hành trong năm 2018

Trong năm qua, Công ty cổ phần Tập đoàn Dầu khí An Pha có sự thay đổi nhân sự trong Ban điều hành. Bổ nhiệm Ông Huỳnh Bửu Tuần giữ chức vụ Kế toán trưởng kể từ ngày 01/12/2018 theo Nghị quyết HĐQT số 339/CV-ASP/2018 ngày 20/11/2018.

Số lượng cán bộ công nhân viên (CBCNV) tại ngày 31/12/2018

Stt	Tính chất phân loại	Số lượng (người)	Tỷ lệ (%)
A	Theo trình độ	1.264	100
1	Trên đại học	03	0,23
2	Đại học	195	15,4
3	Cao đẳng	154	12,1
4	Trung cấp	60	4,7
5	CNKT	852	67,4
6	Khác	0	0
B	Theo tính chất hợp đồng lao động	1.264	100
1	Hợp đồng có xác định thời hạn	848	67,1
2	Hợp đồng không xác định thời hạn	416	32,9
3	Hợp đồng theo thời vụ	0	0

Chính sách nhân sự

Thời gian làm việc

Công ty tổ chức làm việc 08 giờ/ngày; 06 ngày/tuần. Khi có yêu cầu về tiến độ kinh doanh thì CBCNV làm thêm giờ và Công ty có những quy định đảm bảo quyền lợi cho người lao động theo quy định của Bộ Luật Lao động và có những chế độ đãi ngộ thỏa đáng.

Về đào tạo

Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp, cụ thể như sau:

- Đào tạo nhân sự mới: Để giúp nhân viên mới có thể hòa nhập với môi trường Công ty, làm việc với hiệu quả công việc cao hơn, bộ phận nhân sự và một số bộ phận liên quan sẽ thực hiện các chính sách đào tạo ban đầu giúp cho nhân viên mới hiểu rõ nội quy, các quy định, hoạt động, cơ cấu tổ chức, các nghiệp vụ của Công ty và văn hóa nội bộ Công ty.
- Hàng năm Công ty căn cứ vào yêu cầu nghiệp vụ và từng đối tượng lao động có trách nhiệm lập kế hoạch và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao tay nghề và nghiệp vụ chuyên môn nhằm đảm bảo người lao động có đủ khả năng thực hiện công việc được giao. Toàn bộ chi phí đào tạo, bồi dưỡng nâng cao tay nghề, nghiệp vụ chuyên môn cho người lao động theo kế hoạch do Công ty chi trả.

Về tuyển dụng

Công tác tuyển dụng ngày càng được Công ty đặc biệt chú trọng để tuyển chọn, đào tạo cán bộ, nhân sự tâm huyết, đủ năng lực – trình độ để đáp ứng nhu cầu công việc ngày càng cao của Công ty. Người lao động thường xuyên được đào tạo, cập nhật kiến thức mới để áp dụng hiệu quả hơn trong công việc.

Về lương, thưởng, phúc lợi, đãi ngộ

Công ty xây dựng và thực hiện chính sách tiền lương thông qua Quy chế trả lương phù hợp với ngành nghề hoạt động và đảm bảo người lao động hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định Nhà nước. Hệ số lương được xác định dựa trên trình độ, cấp bậc và tay nghề của người lao động, đảm bảo phù hợp với năng lực và công việc từng người, khuyến khích CBCNV làm việc hăng say, góp phần thúc đẩy kinh doanh của Công ty. Việc trích nộp Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế được Công ty thực hiện theo đúng quy định hiện hành. Công ty thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động theo Luật Lao động, Luật Bảo hiểm xã hội và tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho CBCNV.

3. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án

Hoạt động đầu tư trong năm 2018, chủ yếu tập trung vào việc SX mới vỏ bình phục vụ hoạt động gia tăng sản lượng bán hàng và đầu tư gián tiếp sở hữu hệ thống phân phối thông qua hoạt động M&A.

Trong đó:

- Đầu tư vỏ bình Gas SX mới: 195.578.623.332 đồng.
- Đầu tư sở hữu hệ thống phân phối: 108.531.121.007 đồng.

4. Tình hình tài chính

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2017	Thực hiện năm 2018	% tăng giảm
1	Tổng giá trị tài sản	Tr.đồng	1.346.232	1.571.517	16,73%
2	Doanh thu thuần	Tr.đồng	1.909.942	2.641.932	38,33%
3	Lợi nhuận thuần từ HĐ SXKD	Tr.đồng	38.757	57.912	49,42%
4	Lợi nhuận khác	Tr.đồng	22.932	9.706	-57,67%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	61.689	67.618	9,61%
6	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	44.150	55.033	24,65%
7	EPS	Đồng	1.181	1.525	29,13%

Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2017	Năm 2018
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	0,72	0,66
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,64	0,57
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	68,50	69,37
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	217,42	226,44
Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	28,88	31,43
Vòng quay tổng tài sản	Vòng	1,73	1,81

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,31	2,08
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	10,88	12,15
Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	3,99	3,77
Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động SXKD/Doanh thu thuần	%	2,03	2,19

Chỉ tiêu về khả năng thanh toán

Nhìn chung, trong năm 2018 các nhóm chỉ số về khả năng thanh toán đều có sự sụt giảm, cụ thể: Hệ số thanh toán ngắn hạn giảm từ 0,72 lần xuống còn 0,66 lần; Hệ số thanh toán nhanh đạt 0,57 lần giảm so với giá trị 0,64 lần trong năm 2017. Nguyên nhân cho sự sụt giảm của nhóm chỉ số này là do trong năm Công ty đã sử dụng nguồn vốn lưu động để mua thêm vỏ bình gas đủ cho nhu cầu tăng trưởng sản lượng bán ra. Ngoài ra, Công ty góp vốn trực tiếp vào Công ty cổ phần MT Gas và Công ty cổ phần Ngọn Lửa Thần với giá trị gần 55 tỷ đồng nhằm gia tăng thị phần, mở rộng kênh bán lẻ và tận dụng các lợi thế có sẵn từ các Công ty này. Tuy nhiên đây là một trong những yếu tố góp phần quan trọng cho sự tăng trưởng các chỉ tiêu sản lượng bán, doanh thu, lợi nhuận...

Chỉ tiêu về cơ cấu vốn

Mặc dù Vốn chủ sở hữu có sự gia tăng từ 424.117 triệu đồng lên 481.415 triệu đồng nhưng tốc độ tăng của nợ cao hơn 4,71% khiến các chỉ số về cơ cấu vốn trong năm qua có xu hướng tăng nhẹ so với cùng kỳ năm 2017. Trong năm 2018, Công ty đã thực hiện chuyển khoản nợ vay ngắn hạn của Công ty Saisan (Công ty mẹ) qua nợ vay dài hạn với giá trị 5 triệu USD, bên cạnh đó An Pha Petrol tăng vay nợ ngắn hạn với Ngân hàng Bangkok – Chi nhánh Hà nội từ 7 triệu USD lên 10 triệu USD làm gia tăng khoản nợ vay. Tất cả các khoản vay của Công ty nhằm mục đích bổ sung vốn lưu động, mở rộng hoạt động kinh doanh và đầu tư mở rộng hệ thống phân phối Gas trên toàn Quốc.

Chỉ tiêu về năng lực hoạt động

Chỉ số vòng quay hàng tồn kho tăng mạnh trong năm 2018, từ 28,88 lên 31,43 vòng cho thấy khả năng quản trị hàng tồn kho của Công ty hiệu quả hơn. Nguyên nhân là do trong năm Công ty đẩy mạnh công tác bán hàng, mở rộng các kênh phân phối và tập trung vào kênh bán lẻ, là một trong những doanh nghiệp đưa sản phẩm trực tiếp đến người tiêu dùng cuối cùng nên Công ty đã bán hàng nhanh hơn, sản lượng gia tăng và hàng tồn kho không bị ứ đọng nhiều.

Tương tự như chỉ số vòng quay hàng tồn kho, vòng quay tổng tài sản của Công ty cũng tăng mạnh trong năm 2018, cho thấy hiệu quả sử dụng tài sản của Công ty cao hơn. Cụ thể, năm 2018, cứ 1 đồng tài sản tham gia vào quá trình sản xuất kinh doanh đã tạo ra được 1,81 đồng doanh thu, tăng 4,6% so với năm 2017.

Chỉ tiêu về khả năng sinh lời

Tỷ suất lợi nhuận trên Doanh thu (ROS) và tỷ suất lợi nhuận trên Tổng tài sản (ROA) có xu hướng giảm nhưng việc gia tăng sử dụng đòn cân nợ phục vụ cho nhu cầu vốn lưu động của Công ty đã giúp chỉ số ROE năm 2018 tăng từ 10,88% lên 12,15% cho thấy Công ty đang sử dụng hiệu quả vốn của cổ đông.

Năm 2018, Công ty đang trong quá trình đầu tư, góp vốn, mở rộng hệ thống kinh doanh làm tăng chi phí tài chính và chi phí bán hàng so với cùng kỳ, ngoài ra Công ty không còn nguồn thu nhập khác đến từ việc thanh lý nhượng bán tài sản như năm 2017 nên dù LNST tăng nhưng tốc độ tăng lại thấp hơn doanh thu, dẫn đến tỷ lệ ROS giảm. Cùng với đó, việc gia tăng đầu tư góp vốn, mua vỏ bình gas, xe tải đã làm tổng tài sản của doanh nghiệp tăng lên nhiều, khoảng 225 tỷ đồng nên tỷ lệ ROA cũng có xu hướng giảm nhẹ.

5. Tình hình cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Thông tin cổ phiếu tại ngày 31/12/2018

Tổng số cổ phiếu đã phát hành: 37.339.929 cổ phiếu

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 37.339.542 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 387 cổ phiếu

Loại cổ phần: Cổ phần phổ thông

Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần

Cơ cấu cổ đông tính đến ngày 01/04/2019

Stt	Loại cổ đông	Số cổ phần (cổ phần)	Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông Nhà nước	-	-	-
II	Cổ đông trong nước	19.043.429	190.434.290.000	51,00%
1	Cá nhân	18.867.508	188.675.080.000	50,53%
2	Tổ chức	175.921	1.759.210.000	0,47%
III	Cổ đông nước ngoài	18.296.113	182.961.130.000	49,00%
1	Cá nhân	78.429	784.290.000	0,21%
2	Tổ chức	18.217.684	182.176.840.000	48,79%
IV	Cổ phiếu quỹ	387	-	0,00%
Tổng cộng		37.339.929	373.395.420.000	100,00%

Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2018, Công ty không thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Trong năm 2018, Công ty không giao dịch cổ phiếu quỹ.

Các chứng khoán khác:

Không có.

6. Trách nhiệm với môi trường và cộng đồng

Tiêu thụ năng lượng

- Sản lượng điện tiêu thụ trong năm 2018 là 120.000 KW, tăng 2% so với năm 2017.
- Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến, công nghệ, quy trình sử dụng năng lượng hiệu quả: Chưa có.

Tiêu thụ nước:

- Sản lượng nước tiêu thụ trong năm 2018 là 2.000 M3 .
- Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 0

Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

- Nhờ có chiến lược rõ ràng và triển khai thực hiện đồng bộ, Công ty luôn thực hiện đúng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Thực hiện đầy đủ các quy định về hóa chất, các bồn chứa, trạm chiết nạp của Công ty luôn đảm bảo các yêu cầu về chất lượng và yêu cầu kỹ thuật, thường xuyên kiểm tra và khắc phục kịp thời các sự cố, không để ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như gây tác động xấu tới môi trường.
- Trong năm 2018, An Pha Petrol không có bất kỳ vi phạm nào liên quan đến lĩnh vực môi trường.

Chính sách liên quan đến người lao động

- Số lượng lao động tại Công ty tính tới 31/12/2018 là 1.264 người. Mức lương trung bình trong năm 2018 đối với người lao động đạt trên 11,4 triệu đồng/người/tháng.
- Người lao động được trang bị đầy đủ phương tiện bảo hộ lao động/bảo vệ cá nhân, bồi dưỡng bằng hiện vật và các chế độ về an toàn lao động, vệ sinh lao động theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước và Công ty. Máy móc, thiết bị đều được kiểm tra nghiêm ngặt định kỳ về mức độ an theo quy định của Công ty.
- Bên cạnh việc thực hiện tốt công tác đảm bảo an toàn lao động, Công ty còn tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, lựa chọn những đơn vị khám có uy tín, chất lượng, tăng cường các hạng mục tầm soát, sớm phát hiện để ngừa bệnh.
- Hàng năm, Công ty thường xuyên tổ chức các sự kiện để CBCNV toàn Công ty tham gia giao lưu, xây dựng tinh thần đồng đội, thông qua các hoạt động cụ thể như: Hội thao truyền thống, với các vận động viên tham gia tranh tài các bộ môn như bóng đá, trò chơi dân gian; Tổ chức các đợt cho cán bộ, công nhân tiêu biểu đi du lịch, nghỉ dưỡng ở nhiều nơi; Hội thao Phòng cháy chữa cháy, ứng cứu sự cố tràn hóa chất...

Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Hàng năm Công ty trích một nguồn kinh phí để thực hiện công tác xã hội, từ thiện và cộng đồng như: Đóng góp Quỹ đền ơn đáp nghĩa, Quỹ vì người nghèo, Quỹ nạn nhân chất độc da cam, Xây dựng nhà tình nghĩa, Ủng hộ các gia đình có hoàn cảnh khó khăn ở các địa phương,... với tinh thần tương thân, tương ái.



PHẦN III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

1. Báo cáo và đánh giá của Tổng Giám đốc

Các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2018

- Về hiệu quả hoạt động

Stt	Chi tiêu	ĐVT	TH năm 2017	TH năm 2018	KH năm 2018	% TH 2018/TH 2017	%TH 2018/KH 2018
1	Sản lượng	Tấn	108.239	143.415	131.000	132,50%	109,48%
-	Gas bình	Tấn	81.140	105.387	96.000	129,88%	109,78%
-	Gas bồn	Tấn	27.099	38.028	35.000	140,33%	108,65%
2	Doanh thu thuần	Tr. đồng	1.909.942	2.641.932	2.500.000	138,33%	105,68%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	61.689	67.618	-	109,61%	-
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	44.150	55.033	80.000	124,65%	68,79%

Năm 2018, Công ty với tình hình hoạt động kinh doanh tăng trưởng tương đối ổn định với các chỉ tiêu về sản lượng bán, doanh thu thuần và lợi nhuận sau thuế có với tốc độ tăng tương đối cao so với năm 2017 lần lượt là 32,50%, 38,33% và 24,65%.

Tuy nhiên, trong đó đối với chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế, nguyên nhân chính dẫn đến việc chỉ đạt 68,79% kế hoạch là do chủ yếu nguyên nhân cạnh tranh giảm giá bán từ các đối thủ.

- Về nguồn cung cấp LPG

AnphaPetrol là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực SX, Thương mại nên Công ty chủ yếu mua nhập khẩu Gas (LPG) từ các nhà cung cấp nước ngoài và một phần từ các nhà cung cấp trong nước như Nhà Máy Dung Quất, Nhà máy xử lý khí Cà Mau, Nhà Máy Dinh Cố, sau đó chiết nạp ra sản phẩm Gas bình để phân phối lại cho người tiêu dùng. Hiện nay lượng gas trong nước không đủ cung cấp nhu cầu thị trường, phần thiếu hụt do các đơn vị nhập khẩu từ các nước như Thái Lan, Singapore, Trung Quốc để bù đắp.

Ngoài nguồn cung gas trong nước chưa thật sự ổn định, phần còn lại Công ty tự nhập khẩu từ các nước: Thái Lan, Singapore, Trung Quốc,... Nhằm đảm bảo ổn định nguồn hàng, Công ty đã có những hợp đồng dài hạn với những nhà cung cấp LPG hàng đầu Châu Á như: E1 Coporation- Korea, PTT (Thái Lan) ... đây là nguồn cung ứng LPG đầu vào cực kỳ ổn định mà các công ty trong ngành LPG khác khó có thể cạnh tranh được. Thực tế cho thấy từ lúc thành lập đến nay công ty chưa bao giờ bị thiếu hụt gas cho dù có những thời điểm thị trường gas trong nước bị thiếu hàng.

- Về kiểm soát chi phí sản xuất

Công ty tận dụng được tối đa hệ thống kho và thực hiện kiểm soát chi phí bằng việc sử dụng tối đa công suất của máy móc thiết bị, nhà xưởng, phương tiện vận chuyển gas, xây dựng các quy định về tiêu hao nguyên vật liệu,... Công ty cũng thực hiện các biện pháp cải tiến trong quản lý và sử dụng vật tư, vật liệu một cách hợp lý, tăng cường quản trị công nợ phải thu nhằm giảm tối đa chi phí sản xuất kinh doanh, chi phí tài chính.

- Về hoạt động các kênh phân phối

Kênh phân phối một cấp: Công ty cung cấp LPG cho các công ty thành viên của tập đoàn để các đơn vị này phân phối ra thị trường. Đây là kênh phân phối chủ lực của Công ty, với công tác đầu tư mở

rộng, nâng cấp được chú trọng hàng đầu.

Cung cấp sản phẩm qua kênh này luôn đảm bảo an toàn về mặt tài chính, chủ động đầu vào cho các công ty con và đảm bảo sự thống nhất giữa nhiệm vụ kinh doanh của Công ty với các đơn vị thành viên. Công ty đã khai thác được những lợi thế cạnh tranh về lĩnh vực này so với các đối thủ nhờ vào hệ thống vận chuyển của Công ty từ nhà cung cấp đến các Công ty thành viên. Trên thực tế, ngoài sản phẩm gas bình, Công ty đã giành được nhiều hợp đồng cung cấp gas bồn cho các khách hàng công nghiệp với khối lượng lớn. Đối với các thị trường tập trung như Tp. Hồ Chí Minh, Hà Nội công ty áp dụng kênh phân phối một cấp, từ công ty đến thẳng hệ thống cửa hàng, đại lý bằng đội xe giao hàng của công ty.

Bên cạnh đó, việc xây dựng hệ thống phân phối với chuỗi giá trị khép kín đến tận tay khách hàng giúp Công ty kiểm soát được chất lượng dịch vụ, tạo ra sự hài lòng cao nhất đến khách hàng, qua đó ngày càng nâng cao thị phần và thương hiệu của Công ty.

Trong năm 2018, nhằm mở rộng hệ thống bán hàng, Công ty đã thực hiện đầu tư vào các đơn vị như sau:

Công ty đầu tư trực tiếp vào Công ty Cổ Phần Ngọn Lửa Thần với tổng số lượng là 2.400.000 cổ phiếu, mệnh giá 10.000 đồng/ CP, tương ứng số vốn góp là 24.000.000.000 đồng, chiếm 40% tổng vốn cổ phần của Công ty Cổ phần Ngọn Lửa Thần và Công ty đầu tư gián tiếp vào Công ty Cổ Phần Ngọn Lửa Thần với tổng số lượng là 1.200.000 cổ phiếu, mệnh giá 10.000 đồng/ CP, tương ứng số vốn góp là 12.000.000.000 đồng, chiếm 20% tổng vốn cổ phần của Công ty Cổ phần Ngọn Lửa Thần, Công ty mua với tổng giá mua là 84.000.000.000 đồng.

Kênh phân phối hai cấp: Trong năm Công ty đầu tư gián tiếp vào Công ty TNHH TM DV Đặng Toàn với số vốn góp là 20.000.000.000 đồng, chiếm 100 % tổng vốn của Công ty TNHH TM DV Đặng Toàn/ và đầu tư trực tiếp vào Công ty Cổ phần MT Gas với tổng số lượng là 4.232.970 cổ phiếu, mệnh giá 10.000 đồng/ CP, tương ứng số vốn góp là 42.329.700.000 đồng, chiếm 67,19% tổng vốn cổ phần của Công ty Cổ phần MT Gas, Công ty mua với giá là 35.645.251.007 đồng nhằm cung cấp sản phẩm thông qua 2 công ty này như là một Tổng đại lý cùng với việc cung cấp trực tiếp sản phẩm tới các Tổng đại lý tự do (các đơn vị không phải là thành viên của AnphaPetrol). Đối với các khu vực tỉnh áp dụng kênh phân phối 2 cấp, từ Công ty - tổng đại lý - đại lý nhằm phát huy hết những điều kiện vật chất, nhân lực và mạng lưới phân phối tại địa phương.

2. Tình hình tài chính

Tình hình tài sản

Chỉ tiêu	31/12/2017 (triệu đồng)	31/12/2018 (triệu đồng)	% Tăng/Giảm	Tỷ trọng 2017	Tỷ trọng 2018
Tài sản ngắn hạn	537.338	510.273	-5,04%	39,91%	32,48%
Tài sản dài hạn	808.894	1.060.902	31,15%	60,09%	67,51%
Tổng tài sản	1.346.232	1.571.517	16,73%	100%	100%

(Theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2018)

Năm 2018, tài sản ngắn hạn giảm 5,03% so với cùng kỳ năm trước, chủ yếu do khoản mục đầu tư tài chính ngắn hạn với khoản tiền gửi ngân hàng ngắn hạn giảm 78,33 tỷ đồng, tương đương giảm 61,26% so với năm 2017.

Ngoài ra trong năm vừa qua, tài sản dài hạn của Công ty tăng 31,15%, chủ yếu đến từ việc đầu tư mua vỏ chai LPG mới cũng như sơn, sửa, kiểm định, thay vỏ chai LPG cũ với tổng giá trị là 131,11 tỷ đồng.

Tình hình nợ phải trả

Tiêu chí	31/12/2017 (tr.đồng)	31/12/2018 (tr.đồng)	% Tăng/Giảm	Tỷ trọng 2017	Tỷ trọng 2018
Nợ ngắn hạn	747.554	768.311	2,78%	81,07%	70,50%

Nợ dài hạn	174.561	321.449	84,15%	18,93%	29,49%
Tổng nợ	922.115	1.090.102	18,22%	100%	100%

(Theo Báo cáo tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2018)

Hoạt động trong lĩnh vực thương mại, Công ty với đặc thù cần nguồn vốn lưu động lớn đáp ứng hoạt động kinh doanh nên nhu cầu sử dụng vốn vay tương đối cao và cơ cấu nợ vay chủ yếu đến từ nợ vay ngắn hạn và tín dụng thương mại. Ngoài ra, một số yếu tố dẫn đến làm gia tăng giá trị nợ vay của Công ty do nhu cầu sử dụng vốn vay thực hiện:

- Đầu tư số lượng vỏ bình gas để đáp ứng nhu cầu hoạt động kinh doanh.
- Thực hiện M&A xây dựng chuỗi Công ty và hệ thống phân phối bán lẻ với mạng lưới được mở rộng tại các thị trường tập trung và vùng lân cận.

Trong năm 2018, cơ cấu nợ vay công ty có sự điều chỉnh tương đối, trong đó, nợ ngắn hạn giảm tỷ trọng từ 81,07% ở năm 2017 xuống 70,51% năm 2018 tương ứng nợ dài hạn với tỷ trọng tăng từ 18,93% năm 2017 lên 29,49% trong năm 2018, cụ thể:

Cơ cấu nợ ngắn hạn: Khoản mục vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn chiếm tỷ trọng lớn nhất trong cơ cấu nợ vay ngắn hạn, tiếp đến là khoản phải thu của khách hàng. Trong đó, các khoản nợ vay ngắn hạn chủ yếu dùng để bổ sung vốn lưu động.

Cơ cấu nợ dài hạn: Năm 2018, nợ dài hạn của công ty tăng tương đối mạnh với mức tăng 84,15%, chủ yếu đến từ việc Công ty có phát sinh khoản vay dài hạn đối với Công ty Saisan tài trợ hệ thống bán hàng.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Công ty xây dựng hệ thống quản trị với mô hình Giám đốc quản trị các khối chuyên ngành, nâng cao tính chuyên môn hóa và sự tương tác trong các mặt hoạt động được liền mạch.
- Thực hiện ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản trị nhằm nâng cao tốc độ xử lý, tính chính xác và sự kết nối chặt chẽ trong hoạt động kinh doanh.
- Xây dựng hệ thống KPIs trong quản lý giám sát hiệu quả hoạt động kinh doanh, đánh giá và có các chính sách hợp lý đối với người lao động, thúc đẩy năng suất hoạt động tăng cao.
- Xây dựng, cải thiện các chính sách chăm sóc khách hàng ngày một tốt hơn, đáp ứng yêu cầu ngày càng khắt khe của người tiêu dùng.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Một số chỉ tiêu kế hoạch:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Tỷ lệ tăng trưởng (%KH/TH)
1	Sản lượng LPG bán	Tấn	143.415	151.000	108,51%
-	Gas dân dụng (gas bình)	Tấn	105.387	112.000	104,99%
-	Gas bán buôn (gas bồn)	Tấn	38.028	39.000	118,24%
2	Doanh thu thuần	Tr. đồng	2.641.932	3.164.043	119,76%
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	Tr. đồng	57.912	98.100	169,42%
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	55.033	80.000	145,37%

Công tác tổ chức, mục tiêu và chính sách năm 2019

- củng cố Ban kiểm soát nội bộ nhằm thực hiện các chức năng chính sau:
 - Kiểm soát thực hiện các quyết định của HĐQT, của Tổng giám đốc.

- Kiểm soát chuyên đề theo quyết định của HĐQT và Tổng giám đốc.
- Kiểm soát thực hiện kế hoạch kinh doanh, chi phí hoạt động.
- Kiểm soát và phân tích kết quả kinh doanh, so sánh với kế hoạch theo tháng, quý và năm.
- Tiếp tục hoàn thiện chính sách tiền lương, tiền thưởng áp dụng cho Tập đoàn, chính sách tiền lương phải đảm bảo như một công cụ, là động lực làm việc của cán bộ, nhân viên, thu hút nhân lực giỏi làm việc cho Công ty.
- Kiện toàn chính sách bán hàng áp dụng cho từng vùng, miền nhằm đảm bảo nguyên tắc nhất quán nhưng phù hợp đặc điểm riêng của từng thị trường.
- Luôn coi trọng việc mở rộng hệ thống phân phối theo chiều rộng thông qua mua bán, sáp nhập công ty đồng thời chú trọng sự ổn định về chiều sâu; Hệ thống phân phối đảm bảo cân đối, tương tác tốt giữa bán buôn và bán lẻ gas bình công nghiệp (gas bồn).
- Xây dựng cơ sở cho việc kinh doanh sản phẩm LNG vào danh mục hàng hóa kinh doanh nhằm đa dạng ngành hàng để sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất, nhân lực, vốn hiện có của Công ty.
- Tiếp tục triển khai ứng dụng công nghệ hiện đại vào công tác quản lý khách hàng bán lẻ, quản trị điều hành, theo kịp sự phát triển, mở rộng kinh doanh của Công ty, tạo sự khác biệt.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Trách nhiệm môi trường:

Ngay từ những ngày đầu hoạt động sản xuất, Công ty đã xây dựng kế hoạch hoạt động bảo vệ môi trường bên trong cũng như xung quanh Công ty. Tổng Giám đốc Công ty xác định việc tuyên truyền, giáo dục bảo vệ môi trường có ý nghĩa quyết định tới sự thay đổi tư duy, nhận thức và trách nhiệm của mỗi cá nhân về môi trường. Trong những năm qua, Công ty đã tổ chức nhiều đợt tuyên truyền với nhiều hình thức khác nhau thu hút hàng ngàn lượt CB CNV tham gia. Thông qua các đợt tuyên truyền vận động, Công ty đã góp phần tích cực vào việc nâng cao ý thức và trách nhiệm của mỗi CB CNV cũng như cộng đồng dân cư xung quanh Công ty trong công tác bảo vệ môi trường.

Bảo vệ môi trường hiện nay đang là một trong những mối quan tâm mang tính toàn cầu. Giáo dục bảo vệ môi trường vì mục tiêu phát triển bền vững là một trong các nhiệm vụ quan trọng. Công ty đã cử cán bộ tham gia các khóa tập huấn về môi trường, phát động các cuộc thi đua bảo vệ môi trường. Qua đó, hình thành cho các CB CNV ý thức và trách nhiệm bảo vệ môi trường. Bên cạnh đó, Công ty luôn đánh giá thi đua, biểu dương khen thưởng kịp thời các cá nhân và tập thể có ý thức và thành tích trong việc bảo vệ môi trường.

Trách nhiệm cộng đồng, xã hội

Công ty xem việc phát triển bền vững là việc tri ân và trả ơn cho xã hội và Cộng đồng.

PHẦN IV: BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá của hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty

Trong năm 2018, Công ty tiếp tục đạt được nhiều thành tích trong hoạt động SXKD, phần nào hoàn thành mục tiêu HĐQT đã đề ra. Doanh thu thuần tăng trưởng 38,33% đạt 2.642 triệu đồng so với mốc 1.910 triệu đồng cùng kỳ năm trước, trong đó, lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh tăng trưởng 49,42%.

Năm 2018 vừa qua, Công ty đã tiếp tục phát huy tối đa các nguồn lực vốn có của mình cũng như tận dụng được các tập khách hàng có sẵn, giữ mối quan hệ hợp tác bền vững với các nhà cung cấp, hiểu được nhu cầu của họ và đã thành công trong việc đàm phán ký kết hợp đồng. Bên cạnh đó, Công ty cũng thực hiện thực hiện đầu tư và góp vốn vào các Doanh nghiệp kinh doanh và phân phối khí lớn trên thị trường, các hoạt động này đã làm gia tăng đáng kể nguồn lợi nhuận cho Công ty.

Về quy mô

- So với các đơn vị khác cùng ngành, Công ty cổ phần Tập đoàn Dầu khí An Pha đang ngày càng khẳng định vị trí của mình là một trong những Công ty dẫn đầu thị trường phân phối Gas trực tiếp đến người tiêu dùng, thông qua việc góp vốn đầu tư vào các Doanh nghiệp phân phối gas Việt Nam. Trong năm 2018, An Pha Petro đã thực hiện đầu tư và sở hữu 100% CTCP Nam Gas (Hệ thống bán lẻ gas lớn thứ hai tại Việt Nam); nắm giữ 60% cổ phần CTCP Ngọn Lửa Thần (Đơn vị bán lẻ GAS lớn nhất Miền Bắc).
- Đặc biệt, sau 20 năm hình thành và phát triển, mạng lưới hệ thống phân phối gas của An Pha Petro đã có mặt ở hầu hết các tỉnh thành Việt Nam thông qua các đơn vị thực hiện đầu tư và góp vốn.

Về thương hiệu

- Thương hiệu của GIA DINH GAS đã dần được khẳng định trên thị trường gas Việt Nam, đặc biệt là các khu vực trọng điểm tại 2 miền Bắc và Nam. Bằng việc M&A các Doanh nghiệp kinh doanh gas có tiềm năng phát triển trên thị trường, Công ty trở thành nhà cung cấp chính đến các đơn vị thành viên. Hơn thế nữa, vị thế đàm phán của An Pha Petro với các đối tác nhập khẩu cũng được cải thiện khi gia tăng sản lượng nhập khẩu.
- Ngoài ra, An Pha Petro cũng rất vinh dự được đón nhận các giải thưởng cao quý như top 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam do Vietnam Report – TOP 05 Doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu, khí đốt, nhiên liệu năm 2018, nhiều năm GIA DINH GAS là thương hiệu Hàng Việt Nam chất lượng cao.

2. Đánh giá của hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc

Trong năm 2018, để triển khai kế hoạch tăng trưởng 3 năm (2017-2019), Ban Giám đốc Công ty vẫn luôn cố gắng nỗ lực, chủ động và kịp thời đưa ra những giải pháp tích cực, phù hợp, bám sát thực tiễn quản lý, nắm bắt kịp thời diễn biến của thị trường. Bên cạnh đó, HĐQT vẫn duy trì chế độ Báo cáo định kỳ và giám sát chặt chẽ đối với Ban giám đốc, giúp các hoạt động của Tổng Giám đốc, Ban điều hành được đồng bộ, liên tục và nhất quán trong quá trình quản lý, tạo sự đồng thuận cao trong tập thể Ban lãnh đạo và cán bộ công nhân viên để Công ty đi đúng hướng, tuân thủ Điều lệ Công ty mà không ảnh hưởng đến tính chủ động sáng tạo của mỗi người, đồng thời đảm bảo các chiến lược phát triển, các dự án và các kế hoạch kinh doanh được thực thi đúng hạn.

Nhìn chung với năng lực, kinh nghiệm và trí tuệ của từng thành viên trong Ban điều hành thì chất lượng hoạt động của Ban giám đốc ngày càng được nâng cao, tạo ra môi trường làm việc dân chủ, phát huy sức mạnh tập thể đoàn kết, sáng tạo trong việc đưa ra nhiều quyết sách đáp ứng kịp thời mọi yêu cầu trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

3. Kế hoạch và định hướng của hội đồng quản trị

Dựa trên điều kiện hiện tại của nền kinh tế Việt Nam nói chung và hoạt động kinh doanh gas nói riêng, đang bước vào đà tăng trưởng, HĐQT cũng như Ban lãnh đạo Công ty đã đề ra các định hướng phát triển trong hoạt động kinh doanh của Công ty:

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện M&A các Doanh nghiệp có tiềm năng tăng trưởng trong ngành

nhằm củng cố, mở rộng mạng lưới phân phối trực tiếp trên toàn quốc. Đồng thời, Công ty chú trọng phát triển mạng lưới phân phối với các đại lý kinh doanh Gas ở dưới các địa phương. Chính sách này giúp công ty tiết giảm các khoản chi phí cố định, chi phí quản lý doanh nghiệp trong vận hành.

- Tiếp tục đẩy mạnh, tăng cường quan hệ hợp tác bền vững với các nhà cung cấp để duy trì lượng sản phẩm được phân phối chất lượng và ổn định.
- Đầu tư cho việc nghiên cứu và ứng dụng công nghệ cho công tác chăm sóc khách hàng nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu của người tiêu dùng.
- Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công nhân viên có trình độ chuyên môn cao, năng động, sáng tạo và tự chủ, phát huy được hết năng lực của bản thân trong công việc, cống hiến hết mình vì Công ty. Tổ chức các buổi hướng dẫn và cung cấp các kiến thức về các công cụ quản lý cho cán bộ quản lý trong toàn Công ty.
- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp, tạo cho người lao động niềm tin, niềm tự hào và tự giác gắn quyền lợi của mình với quyền lợi của Công ty. Quan tâm đến đời sống người lao động, cải cách chế độ tiền lương, thưởng cho người lao động gắn với hiệu quả thực hiện công việc.

PHẦN V: QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hoạt động của hội đồng quản trị

Cơ cấu Thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần sở hữu (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu (%)
01	Ông Trần Minh Loan	Chủ tịch HĐQT	2.188.100	5,86
02	Ông Nguyễn Hồng Hiệp	Thành viên HĐQT	472.000	1,25
03	Ông Tomohiko Kawamoto	Thành viên HĐQT	0	0
04	Ông Hirohisa Ikeno	Thành viên HĐQT	0	0
05	Ông Jimba Kentaro	Thành viên HĐQT	0	0

Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Nhận sự tiền lương; An toàn kỹ thuật, Sức khỏe & Môi trường; Tài chính kế hoạch & đầu tư; Kiểm soát nội bộ; Phát triển kinh doanh và xây dựng chiến lược, đã tập trung tích cực thực hiện tham mưu tư vấn để Hội đồng quản trị ra những quyết định phục vụ hoạt động quản trị công ty.

Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong khoảng thời gian từ 01/01/2018 đến 31/12/2018, Hội đồng quản trị đã có các cuộc họp với sự tham dự của các thành viên như sau:

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
01	Ông Trần Minh Loan	Chủ tịch HĐQT	07	100%	
02	Ông Tomohiko Kawamoto	Thành viên HĐQT	07	100%	
03	Ông Hirohisa Ikeno	Thành viên HĐQT	07	100%	
04	Ông Jimba Kentaro	Thành viên HĐQT	04	57%	
05	Ông Nguyễn Hồng Hiệp	Thành viên HĐQT	04	57%	

Các nghị quyết của Hội đồng quản trị

STT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày ban hành	Nội dung
01	01/NQHĐQT-ASP/2018	26/02/2018	Chuyển đổi chức năng đầu mối XNK từ công ty con Gia Đình Gas qua cho Công ty mẹ
02	02/NQHĐQT-ASP/2018	05/03/2018	Chốt danh sách cổ đông tổ dự đại hội đồng cổ đông thường niên 2018
03	03/NQHĐQT-ASP/2018	01/07/2018	Thông qua chủ trương nhận chuyển nhượng 80% cổ phần Công ty CP Ngọn Lửa Thần

04	04/NQHĐQT-ASP/2018	30/07/2018	Thông qua kết quả HĐSXKD quý I&II/2018
05	05/NQHĐQT-ASP/2018	04/11/2018	Sơ kết tình hình hoạt động 9 tháng năm 2018, Định hướng xây dựng kế hoạch năm 2019
06	06/NQHĐQT-ASP/2018	20/11/2018	Cử đại diện quản lý vốn tại Công ty Ngọn Lửa Thần
07	07/NQHĐQT-ASP/2018	27/12/2018	Bổ nhiệm nhân sự Giám đốc đại diện pháp luật tại Cty CP Dầu Khí An Pha

Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban giám đốc

Chỉ đạo thực hiện công tác lập báo cáo tài chính, hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn các báo cáo tài chính hàng quý, bán niên, năm 2018.

Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và ĐHĐCĐ đã ban hành, kiểm tra hoạt động điều hành của Ban Giám đốc trong các hoạt động kinh doanh;

Giám sát, chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo đúng quy định;

Chuẩn bị nguồn vốn cho các Dự án đã và đang triển khai của Công ty.

Giám sát hoạt động quản lý của Ban giám đốc nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh và hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đưa ra.

2. Hoạt động của Ban kiểm soát nội bộ

Cơ cấu Kiểm toán viên

ST T	Họ tên	Chức vụ	Số lượng cổ phần sở hữu (cổ phần)	Tỷ lệ sở hữu (%)
01	Bà Ngô Minh Khuyên	Quyền Trưởng Ban	0	0
02	Ông Trần Quang Tùng	Thành viên	0	0

Các cuộc họp trong năm

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
01	Bà Ngô Minh Khuyên	Quyền Trưởng Ban	01	100%	-
02	Ông Trần Quang Tùng	Thành viên	01	100%	-

Các hoạt động của Ban kiểm soát nội bộ

Trong năm vừa qua, Ban Kiểm soát nội bộ mới được thành lập thực hiện việc kiểm soát một số mảng và công việc cụ thể do Hội đồng quản trị giao theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty.

Lương và thù lao của HĐQT, Ban Điều hành và Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tổng thu nhập
-----	-----------	---------	---------------

I.	Hội đồng quản trị		360.000.000
1	Ông Trần Minh Loan	Chủ tịch HĐQT	72.000.000
2	Ông Tomohiko Kawamoto	Thành viên HĐQT	72.000.000
3	Ông Hirohisa Ikeno	Thành viên HĐQT	72.000.000
4	Ông Jimba Kentaro	Thành viên HĐQT	72.000.000
5	Ông Nguyễn Hồng Hiệp	Thành viên HĐQT	72.000.000
II.	Ban kiểm soát nội bộ		0
1	Bà Ngô Minh Khuyên	Quyền Trưởng ban	0
2	Ông Trần Quang Tùng	Thành viên	0
III.	Ban điều hành		436.000.000
1	Ông Trần Minh Loan	Tổng Giám đốc	436.000.000
2	Ông Hirohisa Ikeno	Phó Tổng Giám đốc	0

Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: Không có.

Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có.

3. Thực hiện các quy định về quản trị công ty

Công ty luôn tuân thủ và thực hiện đúng theo quy định pháp luật về quản trị Công ty.

4. Đào tạo về quản trị Công ty

Hiện tại các thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc chưa tham gia khóa đào tạo về quản trị Công ty, Công ty Cổ phần Tập đoàn Dầu khí An Pha đang dự kiến thực hiện việc này trong thời gian tới.

PHẦN VI: BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT.

Địa chỉ đăng tải toàn bộ báo cáo tài chính hợp nhất 2018 đã kiểm toán: www.anphapetrol.com

Xác nhận của Đại diện pháp luật
Công ty CP tập đoàn Dầu khí An pha

TỔNG GIÁM ĐỐC



Trần Minh Loan